TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** ---***--- Số: 183/2019/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- *K, ngày 03 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2019/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 giữa:

/ Nguyên đơn : Chị Đoàn V, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký HKTT tại : thôn B, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Hiện trú tại: Thôn S, xã L, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

/ Bị đơn : Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký HKTT và trú tại: thôn B, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Đoàn Thùy N, sinh ngày 15/10/2016.

Đều đăng ký HKTT và trú tại: Thôn B, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Giám hộ cho cháu N là anh Nguyễn Văn T – Bố đẻ của cháu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 25/9/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn V và anh Nguyễn Văn T đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

****/ Về con chung:*** - Giao cháu Nguyễn Đoàn Thùy N, (sinh ngày 15/10/2016) cho anh Nguyễn Văn T tiếp tục nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn chị V được quyền thăm nom, chăm sóc và quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

****/ Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình:*** Chị V và anh T đều không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

****/ Về án phí***: Chị Đoàn V tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai thu số 0001286 ngày 02/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, nên hoàn trả lại chị V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HY;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu.
- UBND xã D;
- Đương sự và Lưu hồ sơ.

PHẠM THẾ PHƯƠNG